TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2020/QĐST-DS	*Kon Tum, ngày 30 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Cao Thị Ánh H, sinh năm 1966;
Địa chỉ: tổ 13 phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Thanh V, sinh năm 1970 và ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1966;
Cùng địa chỉ: tổ 4, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Ông Nguyễn Đức C và bà Lê Thị Thanh V liên đới trả cho bà Cao Thị Ánh H số tiền là: 456.855.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng)*, trong đó nợ gốc: 435.100.000 đồng, nợ lãi: 435.100.000 đồng x 1%/tháng x 5 tháng (từ ngày 09/7/2020 đến ngày 09/12/2020) = 21.755.000 đồng. Thời gian trả tiền khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự 2015,

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền trên mà ông Nguyễn Đức C và bà Lê Thị Thanh V chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp đến ngày trả tiền mà ông Nguyễn Đức C và bà Lê Thị Thanh V không trả đúng hoặc trả đủ số tiền nợ nêu trên cho bà Cao Thị Ánh H thì bà Cao Thị Ánh H có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản để thu nợ là thửa đất số 206, tờ bản đồ số 5, địa chỉ thửa đất xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận QSDĐ số phát hành CE 524561, số vào sổ CH02796 UBND thành phố Kon Tum cấp ngày 14/12/2016.

2.2.Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 157; Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Đức C và bà Lê Thị Thanh V liên đới trả cho bà Cao Thị Ánh H số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà bà Cao Thị Ánh H đã nộp là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

2.3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự và Điều 6; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ông Nguyễn Đức C và bà Lê Thị Thanh V liên đới chịu số tiền án phí là 11.137.000 *đồng (Mười một triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn đồng)*

Hoàn trả cho bà Cao Thị Ánh H tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.224.000 đồng *(Mười một triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0003766 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP. Kon Tum;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký
Phạm Thị Thúy